

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HNGĐ-PT

Ngày 02-12-2021

V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Hải Yến

*Các Thẩm phán:* Ông Vũ Duy Luân

Bà Nguyễn Thị Kim Hằng

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:***

Bà Đỗ Thị Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 30/2021/TLPT-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp hôn nhân và gia đình.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 41/2021/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện K X, tỉnh Thái Bình bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 83/2021/QĐ - PT ngày 17 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Lương Thị Thu Đ, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn T T, xã L L, huyện K X, tỉnh Thái Bình.

**Bị đơn:** Anh Vũ Ngọc T, sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ dân phố M Đ, thị trấn K X, huyện K X, tỉnh Thái Bình.

***- Người kháng cáo:*** Chị Lương Thị Thu Đ là bị đơn trong vụ án.

(Chị Đ và anh T đều có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo bản án sơ thẩm, vụ án có nội dung như sau:

**Nguyên đơn – chị Lương Thị Thu Đ trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh T tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 04/11/2019 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Th N (nay là thị trấn K X), huyện K X, tỉnh Thái Bình. Quá trình vợ chồng chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, chênh lệch tuổi tác, vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau. Mâu thuẫn căng thẳng nên tháng 06 năm 2021 chị bế con về nhà bố mẹ để sinh sống và sống ly thân với anh T từ đó đến nay. Nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm và không thể đoàn tụ nên chị đề nghị cho chị ly hôn anh T.

Về quan hệ con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là Vũ Bảo N, sinh năm 25/7/2018. Ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung khi vợ chồng ly hôn vì hiện chị đang làm spa tại nhà bố mẹ đẻ, thu nhập 5 triệu đến 6 triệu đồng/tháng, có điều kiện về kinh tế và thời gian để nuôi dưỡng con chung. Chị Đ không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng chị không có tài sản chung và nợ chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Bị đơn anh Vũ Ngọc T trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Về điều kiện, hoàn cảnh thời gian anh chị kết hôn đúng như chị Đ đã trình bày. Quá trình vợ chồng anh chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do anh T thấy chị Đ nhắn tin tình cảm với người đàn ông khác. Từ tháng 6 năm 2021 chị Đ đưa con chung về nhà bố mẹ đẻ sinh sống và lấy lý do là mở quán spa, sau đó chị Đ nói với anh T là vợ chồng hết tình cảm và xin ly hôn anh T. Nay anh T xác định vợ chồng sống ly thân đã lâu, chị Đ xin ly hôn, anh T đồng ý.

Về quan hệ con chung: Vợ chồng anh có 01 con chung đúng như chị Đ trình bày. Ly hôn anh T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung vì hiện nay anh đang làm công nhân tại T H, thu nhập khoảng 09 triệu đến 10 triệu đồng, có khả năng về kinh tế để nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng anh không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Tại bản án số 41/2021/HNGĐ-ST ngày 14/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện K X, tỉnh Thái Bình đã quyết định:**

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ khoản 4 Điều 147, khoản 1, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UB thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị Thu Đ và anh Vũ Ngọc T.

Về quan hệ con chung: Giao cho anh Vũ Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Bảo N, sinh ngày 25/7/2018. Anh T không yêu cầu chị Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có

Ngoài ra bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/9/2021, chị Lương Thị Thu Đ kháng cáo phần quan hệ con chung của bản án sơ thẩm. Chị Đ đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm chị Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin được nuôi con chung và không yêu cầu anh T góp cấp dưỡng nuôi con chung, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án ở cấp phúc thẩm, những người tiến hành tố tụng và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự: không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về nuôi con chung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, cũng như thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của chị Lương Thị Thu Đ làm trong hạn luật định, nên kháng cáo là hợp lệ.

[2] Xét nội dung kháng cáo của nguyên đơn thấy: Chị Đ và anh T đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung đây là nguyện vọng chính đáng của anh chị, tuy nhiên giao con cho ai nuôi cần đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con. Xét về điều kiện nuôi con, anh T là công nhân thu nhập ổn định, chị Đ là lao động tự do, cũng có thu nhập nhưng không ổn định, về chỗ ở anh T có nhà riêng cạnh nhà bố mẹ đẻ, chị Đ đang ở cùng bố mẹ đẻ, như vậy về điều kiện nuôi con thì anh T có điều kiện hơn so với chị Đ. Cháu N trước đây ở cùng với bố mẹ và ông bà nội, từ tháng 6/2021 khi vợ chồng ly thân thì chị Đ đưa con về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, trước khi xét xử sơ thẩm anh T đã đón cháu N về chung sống, hiện cháu đang theo học tại trường mầm non Th N, thị trấn K X, huyện K X. Theo nhận xét của nhà trường, cháu N đến lớp ngoan, nhanh nhẹn, sức khỏe tốt, tâm lý ổn định, như vậy cháu N ở với bố cũng được chăm sóc tốt về mọi mặt. Để đảm bảo sự ổn định và phát triển tốt nhất của cháu N, thấy cần giữ nguyên bản án sơ thẩm, tiếp tục giao cháu N cho anh T nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Đ.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung do anh T không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của chị Lương Thị Thu Đ không được chấp nhận nên chị Đ phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của chị Lương Thị Thu Đ. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 41/2021/HNGĐ – ST ngày 14/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện K X, tỉnh Thái Bình về quan hệ con chung.

Áp dụng điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình: Xử giao cho anh Vũ Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Bảo N, sinh ngày 25/7/2018. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra giải quyết.

Chị Đ có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí phúc thẩm: Chị Lương Thị Thu Đ phải chịu 300.000đ án phí ly hôn phúc thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Đ đã nộp tại biên lai số 0001464 ngày 24/9/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K X, tỉnh Thái Bình sang thành tiền án phí.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Tòa án, Thi hành án huyện K X, tỉnh Thái Bình;
- Ủy ban nhân dân thị trấn K X, huyện K X, tỉnh Thái Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Lương Hải Yến**